

Số: 189 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất tại khu vực 1, Khu dân cư dọc Quốc lộ 19 (mới) để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Khu kho bãi, dịch vụ, logistics (KB-DV 04) tại lô KB-DV 04, Quốc lộ 19 mới, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 88/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 34/TTr-STNMT ngày 11/01/2024; ý kiến đề xuất của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 02/HĐTDGD ngày 09/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất tại khu vực 1, Khu dân cư dọc Quốc lộ 19 (mới) để bố trí tái định cư cho các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Khu kho bãi, dịch vụ, logistics (KB-DV 04) tại lô KB-DV 04, Quốc lộ 19 mới, xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, cụ thể như sau:

1. Giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS2 (lộ giới 20m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **6.000.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS16 (lộ giới 14m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **5.000.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS17 (lộ giới 14m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **4.500.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS18 (lộ giới 14m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **4.500.000 đồng/m²**.

2. Giá đất ở cụ thể theo thị trường để thu tiền sử dụng đất

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS2 (lộ giới 20m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **8.400.000 đồng/m²**

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS16 (lộ giới 14m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **7.000.000 đồng/m²**

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS17 (lộ giới 14m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **6.300.000 đồng/m²**

- Đối với các lô đất ở tiếp giáp với đường ĐS18 (lộ giới 14m) thuộc khu TDC-03: giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **6.300.000 đồng/m²**

3. Đối với các lô đất góc thuộc các tuyến đường nêu trên: Áp dụng mức giá đất của đường có mức giá cao hơn và nhân thêm hệ số 1,2.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Xây dựng;
- UBND huyện Tuy Phước;
- PVP TH;
- Lưu: VT, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh